

Số: **57** /2015/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 29 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành giá thu một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 2091
Ngày: 02.11.15
Quyển: VB
Số hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 13/11/2014 về việc Quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC của Bộ Y tế và Bộ Tài Chính ngày 14/11/2014 về việc Ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Thực hiện Công văn số 1585/HĐND-KTXH ngày 22/10/2015 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Liên Sở Y tế, Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này giá thu một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, gồm 5 dịch vụ (có phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận có trách nhiệm niêm yết công khai bảng giá thu các dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và tổ chức thu theo đúng quy định.

2. Khoản thu từ dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính được để lại toàn bộ cho đơn vị sử dụng.

3. Việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ dịch vụ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm PC HIV/AIDS;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh Truyền hình;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VXDL. Bùi Vy

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Phương



**BẢNG GIÁ THU
MỘT SỐ DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CÁC CHẤT DẠNG THUỐC
PHIÊN BẢNG THUỐC THAY THẾ TẠI CÁC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ CỦA
NHÀ NƯỚC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2015 của UBND tỉnh Bình Thuận)

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Mức thu (VNĐ)	Ghi chú
I	Khám (không bao gồm xét nghiệm và thuốc)			
1	Khám ban đầu	lần khám/người	15.000	(chỉ 01 lần/người/quá trình điều trị)
2	Khám khởi liệu điều trị	lần khám/người	13.000	(chỉ 01 lần/người/quá trình điều trị)
3	Khám định kỳ	lần khám/người	6.000	(01 lần/tháng hoặc khám theo yêu cầu)
II	Cấp phát thuốc (không bao gồm thuốc)			
4	Tại cơ sở điều trị thay thế	lần uống/người/ngày	5.000	
5	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	lần uống/người/ngày	4.000	